

BÁO CÁO

Sơ kết 06 tháng đầu năm 2022 về tình hình thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng Dữ liệu dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”

I. KHÁT QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

1. Công tác chỉ đạo triển khai

- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch số 520/KH-UBND ngày 10/3/2022 về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên (sau đây gọi tắt là Đề án 06 huyện Cẩm Xuyên); Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 17/3/2022 về việc thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc triển khai Đề án 06 huyện Cẩm Xuyên; Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND huyện Cẩm Xuyên về việc Kiện toàn Tổ Công tác và Tổ giúp việc triển khai Đề án 06 huyện Cẩm Xuyên, Quyết định số 02/QĐ-TCT ngày 21/4/2022 của Tổ công tác về ban hành Quyết định về việc ban hành Quy chế phối hợp hoạt động của Tổ công tác và Tổ giúp việc triển khai Đề án 06 huyện Cẩm Xuyên.

- Tham mưu ban hành Quyết định số 02/QĐ-TCT ngày 21/4/2022 Quyết định về việc ban hành Quy chế phối hợp hoạt động của Tổ Công tác và Tổ giúp việc triển khai Đề án 06 huyện Cẩm Xuyên

- Giúp UBND huyện làm tốt công tác tham mưu, theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt các mục tiêu theo Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện đề ra, đặc biệt là 25 danh mục các thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở DLQG về dân cư với Cổng dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo Công an các xã, thị trấn xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06; kịp thời kiện toàn Tổ công tác và Tổ giúp việc triển khai Đề án số 06 theo chỉ đạo của UBND tỉnh; Thực hiện tốt các mục tiêu theo Kế hoạch của UBND tỉnh, Công an tỉnh, UBND huyện đề ra, đặc biệt là danh mục các thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở DLQG về dân cư với Cổng dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

2. Kết quả các mặt công tác

2.1. Về triển khai DVC

+ Kết quả điều tra cơ bản, khảo sát: Qua khảo sát cho thấy trình độ dân trí, khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của đại bộ phận người dân trên địa bàn còn hạn chế (dân số già cao, chủ yếu là nông dân); công dân có nhu cầu đến trực tiếp cơ quan Công an để được hướng dẫn cụ thể, dẫn đến khó khăn trong thực hiện các chỉ tiêu đề ra.

+ Về tỉ lệ dịch vụ đăng ký DVC trên địa bàn: Hiện tại công tác DVC cư trú và Tư pháp hiện đang chiếm tỉ lệ cao so với các danh mục còn lại.

+ Công tác tuyên truyền 25 dịch vụ công thiết yếu; Phản ánh của người dùng đối với giao diện, Eform được cung cấp trên Cổng dịch vụ công.

- Tỷ lệ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mặc dù được nâng lên, nhưng chưa tương xứng với tình hình thực tế, một phần do công tác tuyên truyền nội dung này chưa mạnh mẽ nên nhiều người dân chưa nắm được những tiện ích, quyền được hưởng lợi; mặt khác, các hồ sơ giấy tờ cần có của dịch vụ công trực tuyến vẫn còn rất nhiều và gây khó khăn cho người dân khi người dân vừa phải kê khai điện tử, vừa phải viết bản giấy và đính kèm lên hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; phần mềm chưa đồng bộ, người dân phải đăng nhập nhiều lần. Nguy cơ người dân không muốn tham gia DVC.

+ Hiện trạng quy trình phối hợp nghiệp vụ thực hiện thủ tục liên thông: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí. Quy trình nghiệp vụ phối hợp giữa các đơn vị tư pháp, công an, BHXH:

- Phần mềm hỗ trợ của ngành Tư pháp mới chỉ liên thông với BHXH nên việc liên thông 3 ngành chưa thực hiện được: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 3 Thông tư số 01/2022/TT-BTP thì trường hợp tiếp nhận, giải quyết yêu cầu liên thông trực tuyến các thủ tục: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất, hỗ trợ chi phí mai táng, hưởng mai táng phí, sau khi hoàn thành việc đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, cơ quan đăng ký hộ tịch chuyển bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử kèm hồ sơ điện tử tương ứng thông qua chức năng tiện ích cung cấp trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký cư trú, cơ quan có thẩm quyền cấp thẻ bảo hiểm y tế, giải quyết chế độ tử tuất, hỗ trợ chi phí mai táng, hưởng mai táng phí để giải quyết theo quy định. Vì vậy, đề nghị các địa phương sau khi hoàn thành việc đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử thì chuyển bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử kèm hồ sơ điện tử tương ứng đến các cơ quan có thẩm quyền thông qua chức năng tiện ích cung cấp trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung.

- Số lượng dữ liệu liên thông giữa 2 phần mềm trên địa bàn chưa nhiều. Do đó, các xã, thị trấn cần chỉ đạo thực hiện việc kết nối, liên thông dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử để tránh tình trạng công chức phải nhập dữ liệu nhiều lần; hệ thống đã kết nối nhưng không liên thông dữ liệu hoặc liên thông dữ liệu không đầy đủ.

- Hệ thống phần mềm hộ tịch khi đăng ký mới khai sinh nhập dữ liệu xong chuyển sang lấy số định danh cá nhân nhiều lúc phải 2,3 ngày mới có số định danh nên ảnh hưởng đến kết quả trả cho công dân: Từ ngày 01/7/2021, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được Bộ Công an chính thức đưa vào vận hành nên việc kết nối với Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch được thực hiện thông qua Trục NGSP của Bộ Thông tin và Truyền thông dẫn đến một số khó khăn, vướng mắc như: chậm trả số định danh cá nhân; có giai đoạn Bộ Công an tạm thời chưa tiếp nhận các thông tin điều chỉnh dữ liệu khai sinh trên Phần mềm đăng ký khai sinh điện tử (do chỉnh sửa sai sót hoặc do thực hiện thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc...) để cập nhật, đồng bộ vào thông tin công dân tương ứng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 3160/BTP-CNTT ngày 13/9/2021 hướng dẫn xử lý một số vướng mắc trong tiếp nhận số định danh cá nhân khi cập nhật dữ liệu khai sinh vào Phần mềm đăng ký khai sinh điện tử. Theo đó, đã hướng dẫn UBND các xã, thị trấn cách xử lý đối với các trường hợp có vướng mắc khi tiếp nhận số định danh cá nhân. Đồng thời, đề nghị Công an huyện chỉ đạo Công an xã, thị trấn đăng ký cư trú khi tiếp nhận thông tin đăng ký cư trú của công dân, nếu thấy có sai lệch thông tin giữa Giấy khai sinh và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì cần trao đổi ngay với công chức Tư pháp - Hộ tịch để xác minh, nếu thông tin trong Giấy khai sinh là đúng thì kịp thời cập nhật thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho phù hợp với thông tin khai sinh theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 60 Luật Hộ tịch. Đề nghị Bảo hiểm xã hội huyện phối hợp chỉ đạo cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết yêu cầu cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi mà chưa có số định danh cá nhân.

2.2. Kết quả thực hiện

*** Từ 06/01/2022 đến 02/06/2022 (số lượng tính: hồ sơ)**

Xác nhận số CMND khi đã được cấp thẻ CCCD	Cấp lại, cấp đổi thẻ CCCD	Đăng ký thường trú	Đăng ký tạm trú	Đăng ký tạm vắng	Thông báo lưu trú	Đăng ký khai sinh	Đăng ký khai tử	Đăng ký kết hôn
03	7	507	33	03	304	919	692	537

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu để phục vụ người dân, doanh nghiệp trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ bằng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân để chỉ cần sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID), các thông tin công dân sẽ dần được tích

hợp trên thẻ CCCD gắn chip điện tử, cùng với ứng dụng VNEID sẽ giúp người dân chỉ sử dụng duy nhất thẻ CCCD thay thế nhiều giấy tờ khác để thực hiện các giao dịch với các cơ quan Nhà nước, bảo đảm chính xác và thuận tiện và tiết kiệm chi phí đồng thời góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số, công dân số, kinh tế số; giúp công tác quản lý thống nhất, tập trung, minh bạch, thuận lợi, tiết kiệm (chi phí, thời gian, công sức...) và hiệu quả nhiều mặt.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

- Nhận thức của cán bộ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính qua Dịch vụ công còn hạn chế, chưa hướng dẫn được người dân, dẫn tới nhiều thủ tục trên Dịch vụ công chưa được tiếp nhận.

- Việc thành lập Tổ công tác tại một số đơn vị, địa phương mới còn mang tính hình thức, chưa xác định rõ nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên, ví dụ như cơ quan Y tế làm gì, cơ quan Tư pháp làm gì, Đoàn thanh niên làm gì, Lao động, mặt trận làm gì... để triển khai Đề án.

- Việc đăng ký tài khoản ở dịch vụ công còn gặp nhiều khó khăn do chủ thuê bao di động đăng ký không chính chủ, không trùng khớp thông tin công dân đăng ký tài khoản dịch vụ công.

- Các hồ sơ giấy tờ cần có của dịch vụ công trực tuyến vẫn còn rất nhiều và gây khó khăn cho người dân khi người dân vừa phải kê khai điện tử, vừa phải viết bản giấy và đính kèm lên hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; phần mềm chưa đồng bộ, người dân phải đăng nhập nhiều lần.

- Dữ liệu dân cư chưa bảo đảm hoàn toàn “đúng, đủ, sạch, sống”, còn tình trạng dữ liệu công dân chưa được cập nhật vào hệ thống, thiếu, sai lệch trường thông tin cơ bản theo luật định.

- Hạ tầng đường truyền nhiều điểm còn chậm, chưa đồng đều. Nguy cơ, việc xử lý hồ sơ sẽ chậm, muộn.

- Trình độ CNTT của cán bộ cấp xã còn hạn chế, kiêm nhiệm nhiều vị trí công tác, chưa thành thạo thao tác khi sử dụng phần mềm nghiệp vụ và kỹ năng về máy tính chưa tốt; nguồn nhân lực chưa bảo đảm, bố trí chưa đồng đều theo mật độ dân cư.

- Quy trình thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử còn nhiều quy trình thủ tục, trong đó việc lăn tay, chụp ảnh lại để xác thực hồ sơ, thông tin mất nhiều thời gian công dân phải chờ đợi, dẫn đến người dân chưa muốn tích hợp các thông tin vào thẻ CCCD.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

- Tham mưu Tổ công tác Đề án 06 huyện thường xuyên duy trì kiểm tra hoạt động của các Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 tại cấp xã, cấp thôn, xóm.

- Tham mưu với Tổ công tác triển khai Đề án cấp huyện đẩy mạnh triển khai 25 Dịch vụ công thiết yếu, trong đó cấp huyện có 11 dịch vụ, cấp xã có 09 dịch vụ.

- Triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo 100% công dân trong độ tuổi được cấp thẻ CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử, tập trung hoàn thành cùng với các tiện ích: 2 tiện ích trong 1 (*cấp thẻ CCCD và định danh điện tử*); 3 tiện ích trong 1 (*cấp định danh điện tử cùng thẻ CCCD và tài khoản ngân hàng*); 4 tiện ích trong 1 (*cấp định danh điện tử cùng thẻ CCCD, tài khoản ngân hàng và trợ cấp/cho vay tín chấp lãi suất thấp*), tập trung vào những người thuộc diện chính sách được vay, từng bước loại bỏ tín dụng đen; Tiếp nhận phản ánh thông tin sai của công dân thông qua quá trình xác thực thông tin, giao dịch; Rà soát, đánh giá và đề xuất trang cấp bổ sung thiết bị (*máy tính, máy trạm*) phục vụ việc triển khai Đề án.

- Rà soát, làm sạch tàng thư hồ sơ hộ khẩu; thường xuyên kiểm tra, phúc tra dữ liệu, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Kịp thời chuyển dữ liệu về các diện đối tượng về Công an cấp xã để cập nhật vào hệ thống.

- Kiểm tra, đôn đốc Công an cấp xã trong việc thông báo số định danh cá nhân cho công dân.

- Phối hợp, làm việc với các cơ quan Thuế, phòng Giáo dục triển khai ngay các gói an sinh xã hội.

- Tổ chức triển khai cấp CCCD cho người lang thang, cơ nhỡ để phục vụ công tác cư trú, thông qua đó phát hiện đối tượng truy nã, truy tìm đang lẫn trốn; giúp người lang thang vào các khu bảo trợ xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội được thuận lợi...

- Tiếp nhận, phản ánh thông tin sai của công dân thông qua quá trình xác thực thông tin, giao dịch.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong công tác làm sạch dữ liệu chủ động trong việc làm sạch dữ liệu; tiếp nhận, cập nhật thông tin liên quan đến tiêm chủng, an sinh xã hội, đoàn, hội... cập nhật, số hóa dữ liệu vào hệ thống. Trước mắt, phối hợp, rà soát để tổ chức tiêm chủng cho các cháu có độ tuổi từ 5 đến 11 tuổi, “làm sạch” dữ liệu thông tin tiêm chủng đối với các trường hợp sai lệch với dữ liệu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ ký xác nhận hộ chiếu vắc xin.

- Phối hợp với cơ quan tư pháp thực hiện việc thu thập, cập nhật thông tin khi công dân có thông tin thay đổi qua công tác đăng ký, quản lý hộ tịch (Công dân có thay đổi thông tin về khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, cải chính thông tin hộ tịch...) để kịp thời cập nhật vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Trang cấp bổ sung thiết bị (*máy tính, máy trạm*) phục vụ việc triển khai Đề án; Nâng cao chất lượng đường truyền; Bảo đảm tuyệt đối vấn đề về bảo mật, an ninh, an toàn cho hệ thống và dữ liệu.

- Nâng cao nhận thức cán bộ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính qua Dịch vụ công, hướng dẫn người dân đăng ký các thủ tục trên Dịch vụ công

theo quy trình, thủ tục.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu cho Tổ công tác, tổ giúp việc, xác định rõ nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên, ví dụ như cơ quan Y tế làm gì, cơ quan Tư pháp làm gì, Đoàn thanh niên làm gì, Lao động, mặt trận làm gì... để triển khai Đề án đạt kết quả cao nhất.

- Tạo điều kiện cho người dân đăng ký tài khoản dịch vụ công đối với chủ thuê bao di động đăng ký không chính chủ, có phương án điều chỉnh thông tin thuê bao không trùng khớp thông tin công dân khi đăng ký tài khoản dịch vụ công.

- Giảm các hồ sơ giấy tờ cần có của dịch vụ công trực tuyến (*người dân vừa phải kê khai điện tử, vừa phải viết bản giấy và đính kèm lên hồ sơ dịch vụ công trực tuyến*); cập nhật phần mềm Dịch vụ công đảm bảo đồng bộ, không để người dân phải đăng nhập nhiều lần.

- Tập huấn, nâng cao trình độ CNTT của cán bộ cấp xã, thị trấn (*hiện nay cán bộ phụ trách còn kiêm nhiệm nhiều vị trí công tác, chưa thành thạo thao tác khi sử dụng phần mềm nghiệp vụ và kỹ năng về máy tính chưa tốt*); bổ sung nguồn nhân lực bảo đảm, bố trí đồng đều theo mật độ dân cư.

Trên đây là báo cáo kết quả 06 tháng đầu năm 2022 thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên. Tổ Công tác Đề án 06 huyện Cẩm Xuyên báo cáo UBND tỉnh Hà Tĩnh, Công an tỉnh Hà Tĩnh biết, theo dõi và cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; | (để báo cáo);
- Công an tỉnh; |
- Thành viên TCT (để theo dõi);
- Lưu: VT, CACX.

TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC ĐỀ ÁN 06

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Hà Văn Bình**